Phương pháp tiếp tuyến (Đọc thêm)

1. Điều kiện:

- (1) Đạo hàm f ', f '' không đổi dấu trên [a, b].
- (2) Giá trị lặp ban đầu thỏa mãn: $f(x_0) \times f$ " $(x_0) > 0$ (Điều kiện Fourier)

2. Công thức lặp:

$$x_{n+1} = x_n - \frac{f(x_n)}{f'(x_n)}$$
 $n = 0 ... 1$

Trong đó:

- Nếu b là điểm Fourier thì chọn $x_0 = b$.
- Nếu a là điểm Fourier thì chọn $x_0 = a$.
- 3. Sai số:

Công thức sai số 1: $|f'(x)| \ge m > 0$ thì $|x_n - x^*| \le \frac{|f(x_n)|}{m}$, $\forall x \in (a, b)$.

Công thức sai số 2: f '(x) không đổi dấu, $0 < m \le f$ '(x) $\le M$ và |f ''(x)| $\le M_1$ thì $|x_n - x^*| \le \frac{M_1}{2m} |x_n - x_{n-1}|^2$

4. Ví dụ:

Ví dụ 1: Bằng phương pháp tiếp tuyến, hãy tìm nghiệm gần đúng của phương trình sau: $x^3 - x - 1 = 0$ trên khoảng phân ly nghiệm (1, 2) với sai số là 10^{-4} .

Giải:

Bước 1: Điều kiện hội tụ:

•
$$f'(x) = 3x^2 - 1$$

f ''(x) =
$$6x \ge 6 > 0 \ \forall x \in (1, 2)$$

$$\rightarrow$$
 f'(x) \geq f'(1) = 2 > 0 \forall x \in (1, 2)

 \rightarrow f '(x) và f ''(x) không đổi dấu trên (1, 2).

• Điểm Fourier:

 $ightharpoonup Với x = 1: f(1) \times f''(1) = (-1) \times 6 < 0 \rightarrow x = 1$ không là điểm Fourier.

 $ightharpoonup Với x = 2: f(2) \times f''(2) > 0 \rightarrow x = 2 là điểm Fourier.$

→ Điều kiện hội tụ thỏa mãn.

Bước 2: Công thức lặp:

$$x_{n+1} = x_n - \frac{f(x_n)}{f'(x_n)} = x_n - \frac{x_n^3 - x_n - 1}{3x_n^2 - 1}$$

Sai số:

$$0 < 2 = f'(1) \le f'(x) \le f'(2) = 11 \rightarrow \begin{cases} m = 2 \\ M = 11 \end{cases}$$

Có f ''(x) =
$$6x \rightarrow 0 < 6 = f$$
 ''(1) $\leq f$ ''(x) $\leq f$ ''(2) = 12

$$\rightarrow$$
 |f ''(x)| \leq max{6, 12} = 12, \forall x \in (1, 2) \rightarrow M₁ = 12

Công thức sai số 1:
$$|x_n - x^*| \le \frac{|f(x_n)|}{m} = \frac{|x_n^3 - x_n - 1|}{2}$$

Công thức sai số 2:
$$|x_n - x^*| \le \frac{12}{2 \times 2} |x_n - x_{n-1}|^2 = 3|x_n - x_{n-1}|^2$$

Bảng kết quả:

n	Xn	Sai số
0	$x_0 = 2$	2.5
1	$x_1 = 1.54545$	0.57288
2	$x_2 = 1.35961$	0.07685
3	$x_3 = 1.32580$	0.00231
4	$x_4 = 1.32472$	0.00233
5	$x_5 = 1.32472$	0.000002

Bấm máy:

- Xóa bộ nhớ máy tính: Shift 9 3 = =
- Lập công thức lệnh:

$$C = X^3 - X - 1:Y = X - \frac{C}{3X^2 - 1}: A = \frac{|C|}{2}: X = Y \text{ (Sử dụng CT sai số 1)}$$

Nếu sử dụng thêm CT sai số 2: $B = 3|X - Y|^2$

5. Bài tập:

Bài tập 1: Tính đến x_2 là nghiệm gần đúng của phương trình $x^3 + 2x + 0.5 = 0$ trong khoảng phân ly nghiệm (-1, 0) bằng phương pháp tiếp tuyến.

Bài tập 2: Tính đến x_4 là nghiệm gần đúng của phương trình $x^3 - 2x - 2 = 0$ trong khoảng phân ly nghiệm (1, 2) bằng phương pháp tiếp tuyến.